



TẠP CHÍ KHOA HỌC
PHÁT TRIỂN
NHÂN LỰC

SCIENTIFIC JOURNAL OF
HUMAN RESOURCE
DEVELOPMENT

HOCHIMINH CITY CADRE ACADEMY

02⁽²⁰⁾

2025

TÂM NHÌN

Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cao cấp của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần kiến tạo phát triển đất nước và là trường chính trị đạt chuẩn quốc gia.

SỨ MẠNG

Học viện là đơn vị nòng cốt tham gia Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ lực tham gia nghiên cứu khoa học, cung cấp cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất về định hướng, chiến lược, chính sách phát triển và là nơi cung cấp những nhà lãnh đạo quản lý ưu tú cho Thành phố Hồ Chí Minh.



Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Y

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tình

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trương Thị Hiền

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

TS. Bùi Ngọc Hiến

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Văn

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Lê Thị Trúc Anh

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiến (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

Giá: 150.000đ**MỤC LỤC**

- ThS. Phan Văn Tú** Tác phẩm chính luận trên báo Thanh Niên do Nguyễn Ái Quốc sáng lập năm 19257
- Đại tá, TS. Nguyễn Văn Tú**
Nhận thức đúng quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam hiện nay20
- TS. Phạm Trần Hải, ThS. La Thị Xuân Phương, KS. Bùi Hữu Lộc, ThS. Nguyễn Hoàng Mỹ Lan**
Đánh giá chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh27
- TS. Nguyễn Thành Nam**
Quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng bộ, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc50
- TS. Nguyễn Văn Hiệu, TS. Đinh Thị Dung**
Tiếp xúc văn hóa Việt - Hoa qua tín ngưỡng thờ Quan Công tại Huế nhìn từ chính sách của chúa Nguyễn ở Đàng Trong65
- TS. Nguyễn Thị Toàn Thắng**
Tiềm năng ứng dụng công nghệ và các mô hình tích hợp trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại Thành phố Hồ Chí Minh72
- ThS. KTS. Lê Hồng Nhật**
Mối liên hệ giữa các chỉ tiêu phát triển giao thông và nhà ở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh83
- TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang, ThS. Ngô Thị Thanh Tiên, ThS. Đỗ Thị Ngọc Diễm**
Những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số của tạp chí khoa học97

Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Ý

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tinh

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trương Thị Hiền

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

TS. Bùi Ngọc Hiến

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Vân

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Lê Thị Trúc Anh

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiền (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

ThS. Nguyễn Thị Hồng Mơ, TS. Nguyễn Văn Tuấn,

ThS. Nguyễn Thị Kim Tuyền Năng lực số của công chức Ủy ban nhân dân phường tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh **108**

TS. Lý Ngọc Yến Nhi, Mai Thiều Thảo Ngọc, Phan Thị Hồng Ngân,

Đoàn Trần Đoàn Trang, Nguyễn Thị Ngọc Linh, Lê Hoàng Phụng Tiên

Nhận thức về bình đẳng giới của sinh viên khối ngành kinh tế và vai trò của nó đối với phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh **119**

TS. Lê Thị Trúc Anh

Ứng dụng công nghệ số thúc đẩy phát triển du lịch bền vững (trường hợp huyện Cần Giuộc, Thành phố Hồ Chí Minh) **135**

ThS. Nguyễn Thị Kiều Sương

Quản lý nhà nước về dân tộc ở Thành phố Huế hiện nay - thực trạng và giải pháp **148**

ThS. Phan Trần Mai Phương, Lã Minh Thông

Một số vấn đề lý luận về đổi mới và tinh gọn bộ máy nhà nước Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc **160**

ThS. Đào Xuân Thủy, Trương Quang Thắng, Trần Văn Tài,

Nguyễn Hoàng Bảo Việt, Phạm Thị Bảo Tiên

Phát huy vai trò của truyền thông trong lan tỏa các thông tin chính trị đến người dân Thành phố Hồ Chí Minh **172**

SCIENTIFIC JOURNAL OF HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

p-ISSN 3030-4288

No.02 (20) 2025

JUNE/2025

Head office: 324 Chu Van An St., W.12,
Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City
Tel: 0907 232 931
Email: tapchi@hcmca.edu.vn

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat
(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y
(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof. PhD. Truong Thi Hien

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Le Thi Truc Anh

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued
on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd
(57 street 35, ward Binh Trung Tay,
Thu Duc city)

Price: 150.000 VND

CONTENTS

- MA. Phan Van Tu** Commentary works in Thanh Nien newspaper founded by Nguyen Ai Quoc in 19257
- Colonel, PhD. Nguyen Van Tu**
Evidenced understanding of the dialectical relationship between tradition and modernity in building and developing Vietnamese culture today20
- PhD. Pham Tran Hai, MA. La Thi Xuan Phuong,
Engr. Bui Huu Loc, MA. Nguyen Hoang My Lan**
Assessment of digital transformation in the field of urban management in Ho Chi Minh City27
- PhD. Nguyen Thanh Nam**
Viewpoints, guidelines, policies of the Party Committee and government of Ho Chi Minh City on developing high-quality human resources on the threshold of the era of the national rise50
- PhD. Nguyen Van Hieu, PhD. Dinh Thi Dung**
An insight into Vietnamese-Chinese culture through the prism of Guan Gong worship in Hue seen from the policy of Nguyen Lords in the Southern Regions of Vietnam65
- PhD. Nguyen Thi Toan Thang**
Potentiality of application of technology and integrated models to health care for the elderly in Ho Chi Minh City72
- MA. Arch. Le Hong Nhat**
The relationship between the targets of transport development and those of housing development in Ho Chi Minh City83
- PhD. Doan Nguyen Thuy Trang, MA. Ngo Thi Thanh Tien,
MA. Do Thi Ngoc Diem**
Key factors affecting the digital transformation of scientific journals97

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat
(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y
(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof. PhD. Truong Thi Hien

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Le Thi Truc Anh

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued
on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd
(57 street 35, ward Binh Trung Tay,
Thu Duc city)

MA. Nguyen Thi Hong Mo, PhD. Nguyen Van Tuan,

MA. Nguyen Thi Kim Tuyen Digital capacity of civil servants of ward-level People's committees in Tan Binh district, Ho Chi Minh City **108**

PhD. Ly Ngoc Yen Nhi, Mai Thieu Thao Ngoc, Phan Thi Hong Ngan,

Doan Tran Doan Trang, Nguyen Thi Ngoc Linh, Le Hoang Phung Tien Economics students' perception of gender equality and its role in the socio-economic development of Ho Chi Minh City ... **119**

PhD. Le Thi Truc Anh

Applying digital technology to promote sustainable tourism development (a case study of Can Gio district, Ho Chi Minh City) **135**

MA. Nguyen Thi Kieu Suong

State management on ethnic minorities in Hue City today - current situation and solutions **148**

MA. Phan Tran Mai Phuong, La Minh Thong

Some theoretical issues on innovating and streamlining the state apparatus of Vietnam in the era of national rise **160**

MA. Dao Xuan Thuy, Truong Quang Thang, Tran Van Tai,

Nguyen Hoang Bao Viet, Pham Thi Bao Tien Promoting the role of communication in disseminating political information to the people of Ho Chi Minh City **172**

NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA TẠP CHÍ KHOA HỌC

Ngày nhận bài: 25/3/2025; ngày nhận lại bài: 19/5/2025; ngày duyệt đăng: 23/5/2025

ĐOÀN NGUYỄN THÙY TRANG^(*)

NGÔ THỊ THANH TIÊN^(**)

ĐỖ THỊ NGỌC DIỄM^(***)

TÓM TẮT

Bài báo nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số của tạp chí khoa học trong bối cảnh phát triển công nghệ hiện nay. Thông qua phương pháp nghiên cứu kết hợp giữa khảo sát định lượng bằng bảng hỏi và nghiên cứu định tính qua phỏng vấn sâu với các chuyên gia, nghiên cứu đã xác định bốn nhóm yếu tố chính: (1) chiến lược chuyển đổi số, yếu tố định hướng và nền tảng cho toàn bộ quá trình; (2) sự đồng nhất giữa tổ chức và chuyên môn, đảm bảo phối hợp hiệu quả giữa các bộ phận trong cơ quan tạp chí; (3) hạ tầng số và nền tảng số, an toàn thông tin, điều kiện kỹ thuật cần thiết để triển khai các hệ thống xuất bản số; và (4) vai trò của tác giả, người phản biện và độc giả, những chủ thể trung tâm trong hệ sinh thái xuất bản khoa học. Kết quả là cơ sở để xây dựng mô hình chuyển đổi số hiệu quả cho các tạp chí học thuật.

Từ khóa: yếu tố, ảnh hưởng, chuyển đổi số, tạp chí khoa học.

ABSTRACT

The article studies the factors affecting the digital transformation of scientific journals in the landscape of current technological development. By using a mixed methods research design including quantitative survey questionnaires and qualitative in-depth interviews with experts, the study identified four key groups of factors: (1) digital transformation strategy, a factor that helps guide and underpin the entire process; (2) organizational and professional alignment, a factor that helps ensure effective coordination between departments within the journal; (3) digital infrastructure and digital platforms, factors that help deploy digital publishing systems; and (4) the role of authors, reviewers and readers, who are central actors in the scientific publishing ecosystem. The findings serve as the basis for building an effective digital transformation model for academic journals.

Keywords: factors, affect, digital transformation, scientific journals.

(*) Tiến sĩ, Tổng Biên tập Tạp chí Khoa học Phát triển nhân lực, Học viện Cán bộ TP.HCM, d.ntrang@hcmca.edu.vn

(**) Thạc sĩ, Biên tập viên Tạp chí Khoa học Phát triển nhân lực, Học viện Cán bộ TP.HCM

(***) Thạc sĩ, Phó trưởng Phòng Quản lý khoa học, thông tin, tư liệu, Học viện Cán bộ TP.HCM

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số là việc sử dụng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi một cách tổng thể và toàn diện tất cả các khía cạnh của đời sống kinh tế - xã hội, tái định hình cách chúng ta sống, làm việc và liên hệ với nhau (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2021). Chuyển đổi số đang ngày càng trở thành xu hướng tất yếu trong mọi lĩnh vực, và đối với ngành xuất bản, đặc biệt là các tạp chí khoa học, cũng không ngoại lệ.

Là một trong những kênh truyền thông khoa học quan trọng nhất trong hoạt động khoa học và công nghệ, tạp chí khoa học là nguyên liệu đầu vào cho hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ; đồng thời là nơi thể hiện kết quả nghiên cứu đầu ra cuối cùng của các nhà khoa học (Trần Đắc Hiến và Lê Thị Hoa, 2022). Hoạt động của tạp chí khoa học là tổng hợp của các công tác khác nhau bao gồm tổ chức bản thảo, phản biện, biên tập, chỉnh sửa, in ấn, xuất bản, công tác tác giả và độc giả. Đổi mới hoạt động của tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số có thể hiểu là việc đổi mới các mô hình hoạt động của tạp chí khoa học truyền thống sang sản xuất, cung cấp bài báo khoa học tới người dùng nhằm phục vụ việc truy cập, tìm kiếm và phổ biến thông tin, tri thức khoa học cũng như thực hiện việc đánh giá sau công bố khoa học dựa trên nền tảng số. Chuyển đổi số tạp chí khoa học cần được hướng đến việc tăng cường xuất bản tạp chí trực tuyến với các phần mềm xuất bản trực tuyến mở tuân thủ các chuẩn mực được chấp nhận rộng rãi; tăng cường ứng dụng cấp mã định danh DOI cho các tạp chí khoa học trực tuyến và nhanh chóng xây dựng cơ sở dữ liệu chỉ dẫn trích dẫn Việt Nam (Trần Đắc Hiến, Lê Thị Hoa, 2022).

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số tạp chí khoa học hiện nay gặp không ít thách thức. Các nghiên cứu đã thực hiện cho thấy tại Việt Nam có gần 350 tạp chí khoa học, nhưng mới chỉ có 66 tạp chí triển khai xuất bản trực tuyến với trang web độc lập, đa phần là các tạp chí khoa học tự nhiên; còn lại là xuất bản bản in (Nguyễn Thị Minh Huệ (2019). Có khoảng 13% tạp chí khoa học được khảo sát không có website hoạt động, chỉ 39% website tạp chí có đủ các thông tin cơ bản về hội đồng biên tập và chính sách hoạt động (Nguyễn Phúc Quân, 2024). Việc nghiên cứu, nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số của các tạp chí khoa học là điều cần thiết nhằm góp phần tìm kiếm những giải pháp phù hợp để thúc đẩy nhanh tiến trình này.

2. Phương pháp nghiên cứu

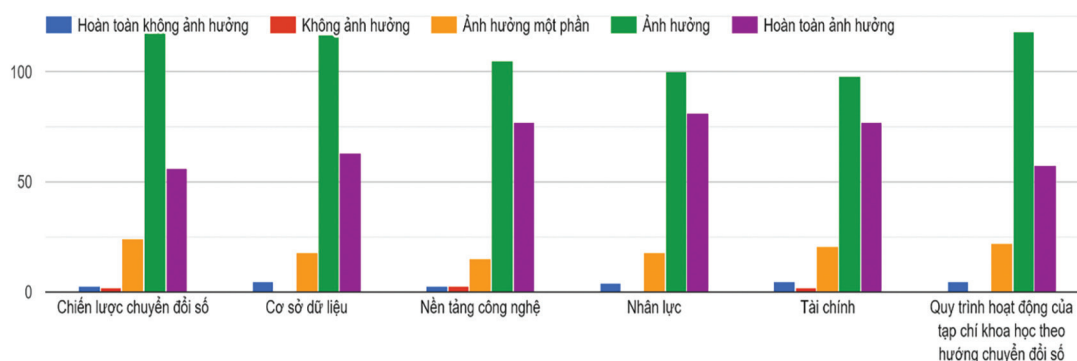
Sử dụng cách tiếp cận từ Bộ Chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí theo Quyết định số 1827/QĐ-BTTTT ngày 24/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông với các trụ cột là chiến lược; hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin; sự đồng nhất về tổ chức và chuyên môn; độc giả, khán giả, thính giả; mức độ ứng dụng công nghệ số, bài viết nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số của tạp chí khoa học. Tác giả nghiên cứu định lượng kết hợp với định tính. Nghiên

cứ định lượng được thực hiện bằng bảng hỏi từ tháng 2 đến tháng 3 năm 2025 thông qua khảo sát 203 người bao gồm các tác giả, người phản biện, biên tập viên, người quản lý, độc giả của Tạp chí Khoa học Phát triển nhân lực, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2024. Nghiên cứu định tính được thực hiện bằng phỏng vấn sâu với 06 người đại diện cho các chủ thể khác nhau gồm một người quản lý tại cơ quan chủ quản của Tạp chí Khoa học Phát triển nhân lực (PVS.01), một người thuộc cơ quan lãnh đạo báo chí (PVS.02), một người thuộc cơ quan quản lý báo chí (PVS.03), một người là chuyên gia phản biện (PVS.04); một người là tác giả (PVS.05) và một người là biên tập viên của Tạp chí Khoa học Phát triển nhân lực (PVS.06). Kết quả khảo sát được thống kê, mô tả và phân tích nhằm tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số tạp chí khoa học, trong đó có Tạp chí khoa học Phát triển nhân lực.

3. Kết quả và thảo luận

Khảo sát của nhóm nghiên cứu với 203 người trong nghiên cứu này cho thấy các yếu tố ảnh hưởng đến việc chuyển đổi số các tạp chí khoa học gồm: chiến lược chuyển đổi số (bao gồm kế hoạch, tài chính); hạ tầng công nghệ và nền tảng số (bao gồm cơ sở dữ liệu, hạ tầng, nền tảng số, an toàn thông tin); sự đồng nhất giữa tổ chức và chuyên môn (bao gồm nguồn nhân lực, quy trình hoạt động); vai trò của tác giả, người phản biện, độc giả (Biểu đồ 1).

Biểu đồ 1. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc chuyển đổi số tạp chí khoa học



(Nguồn: Khảo sát của nhóm nghiên cứu)

3.1. Chiến lược chuyển đổi số

Chiến lược chuyển đổi số không chỉ giúp thay đổi cách thức hoạt động truyền thống mà còn thúc đẩy sự đổi mới toàn diện các tạp chí khoa học trong kỷ nguyên số. Nó không chỉ là việc áp dụng công nghệ mới vào tạp chí mà còn là quá trình cải tiến, tái cấu trúc toàn bộ hoạt động nghiệp vụ, từ quản trị, quy trình biên tập, xuất bản đến cách tiếp cận và phục vụ độc giả.

Khảo sát của nhóm nghiên cứu cho thấy có 56/203 (27,6%) người được hỏi nhận định chiến lược chuyển đổi số “hoàn toàn ảnh hưởng” và 118/203 (58,1%) người trả lời chiến

lược chuyển đổi số có “ảnh hưởng” đến việc chuyển đổi số tạp chí khoa học. Chỉ có 24/203 (11,8%) ý kiến cho rằng chiến lược “ảnh hưởng một phần”; 5/203 (2,5%) ý kiến cho rằng “không ảnh hưởng”. Như vậy, đa số đều đồng ý chiến lược chuyển đổi số có ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số các tạp chí khoa học.

Một chiến lược chuyển đổi số phù hợp sẽ giúp tạp chí xác định rõ ràng các định hướng và mục tiêu cần đạt được như cần phải tối ưu hóa quy trình biên tập, nâng cao chất lượng bài viết, tăng cường mối liên hệ với độc giả và mở rộng phạm vi ảnh hưởng trong cộng đồng khoa học. Chiến lược cũng có thể giúp đạt được các mục tiêu như giảm thời gian xử lý bản thảo, tăng cường quản lý dữ liệu và cải thiện chất lượng tương tác với độc giả. Đồng thời, chiến lược chuyển đổi số tạp chí cũng giúp định hướng đúng việc lựa chọn các giải pháp công nghệ và hạ tầng phù hợp, tránh lãng phí nguồn lực vào các công nghệ không phù hợp với yêu cầu cụ thể.

Bên cạnh đó, quy trình biên tập, bình duyệt và xuất bản của tạp chí khoa học thường bao gồm nhiều bước phức tạp. Việc xây dựng chiến lược chuyển đổi số cho phép xác định các điểm nghẽn và đề ra các giải pháp tự động hóa, giúp giảm thiểu sai sót và thời gian xử lý nhờ vào hệ thống quản lý tài liệu số, các công đoạn biên tập và xuất bản được chuẩn hóa và ghi nhận chính xác. Ngoài ra, chiến lược cũng giúp tăng cường sự minh bạch vì các bước quy trình sẽ được theo dõi, kiểm soát qua các hệ thống số, giúp các bên liên quan đảm bảo quy trình công bằng và hiệu quả.

Chiến lược chuyển đổi số tạp chí khoa học khi được hình thành cũng giúp xác định rõ ràng kế hoạch, lộ trình cùng chi phí để thực hiện chiến lược đó. Ý kiến phỏng vấn sâu (PVS) cũng cho rằng cần phải “*xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi số tạp chí theo đúng hướng; việc đầu tư tích cực, đúng trọng tâm, đúng thế mạnh của tạp chí (về nhân lực, tài chính, công nghệ...) trong hoạt động chuyển đổi số cũng cần có kế hoạch, lộ trình cụ thể để đáp ứng các yêu cầu chung*” (PVS. 02). Như vậy có sự thống nhất về sự cần thiết phải có chiến lược với kế hoạch, lộ trình cụ thể để thực hiện thành công việc chuyển đổi số tạp chí khoa học.

Không thể thực hiện chuyển đổi số tạp chí khoa học nếu không bố trí nguồn kinh phí phù hợp theo cùng với một chiến lược rõ ràng. Khảo sát của nhóm nghiên cứu cho thấy có 77/203 (37,9%) người được hỏi cho biết yếu tố tài chính “hoàn toàn ảnh hưởng” và 98/203 (48,3%) người trả lời tài chính có “ảnh hưởng” đến việc chuyển đổi số tạp chí khoa học. Chỉ có 21/203 (10,3%) ý kiến cho rằng “ảnh hưởng một phần”; 7/203 (3,4%) ý kiến cho rằng “không ảnh hưởng”. Ý kiến phỏng vấn sâu cũng thống nhất “*nguồn lực tài chính đóng vai trò quyết định, vì đầu tư vào hạ tầng công nghệ, hệ thống quản lý trực tuyến hay mã DOI đòi hỏi kinh phí lớn, trong khi nhiều tạp chí Việt Nam thường đối mặt với ngân sách hạn chế*” (PVS. 06). Nhiều ý kiến thống nhất rằng việc đầu tư vào chuyển đổi số đòi hỏi một nguồn tài chính không nhỏ: “*Một số tạp chí khoa học tại Việt Nam vẫn*

phụ thuộc vào nguồn ngân sách hạn chế từ các tổ chức và chính phủ, khiến cho việc đầu tư vào công nghệ cao gặp khó khăn. Điều này dẫn đến sự thiếu thốn về cơ sở hạ tầng và công nghệ cần thiết để thực hiện chuyển đổi số một cách hiệu quả” (PVS. 03).

3.2. Hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin

Chuyển đổi số không chỉ là xu thế tất yếu trong kỷ nguyên số mà còn là yếu tố then chốt giúp các tạp chí khoa học hiện đại hóa quy trình làm việc, tăng cường khả năng tiếp cận và truyền tải tri thức đến cộng đồng nghiên cứu. Trong bối cảnh này, hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin đóng vai trò quan trọng, đồng thời tác động sâu sắc đến quá trình chuyển đổi số của tạp chí khoa học.

Hạ tầng số là bộ khung cơ sở vật chất kỹ thuật và mạng lưới kết nối, bao gồm các server, trung tâm dữ liệu, hệ thống mạng, điện toán đám mây và các thiết bị lưu trữ dữ liệu hiện đại. Đối với tạp chí khoa học, hạ tầng số cung cấp nền tảng cơ bản giúp xử lý nhanh chóng các bài báo khoa học, từ quá trình biên tập, duyệt bài cho đến việc xuất bản. Điều này giúp rút ngắn thời gian phản hồi, đảm bảo bài báo được xuất bản kịp thời, đồng thời mang lại trải nghiệm tốt hơn cho tác giả và độc giả.

Cùng với hạ tầng số, nền tảng số có ảnh hưởng quan trọng đối với việc đổi mới hoạt động của tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số. Nền tảng số được xem là công cụ chuyển đổi quy trình và nâng cao chất lượng hoạt động của tạp chí khoa học. Đó là các hệ thống và ứng dụng phần mềm chuyên dụng giúp quản lý quy trình làm việc, từ xuất bản, quản lý bài báo, phản biện, biên tập cho đến tương tác giữa tác giả, biên tập viên và độc giả. Một số nền tảng số thường được sử dụng trong tạp chí khoa học hiện nay gồm:

Hệ thống quản lý bài báo (Manuscript Management System): Các tạp chí hiện nay thường sử dụng các giải pháp phần mềm chuyên dụng như Open Journal System (OJS), ScholarOne hay Editorial Manager để quản lý quy trình từ tiếp nhận bài báo đến xuất bản. Hệ thống này không chỉ giúp quản lý tài liệu, theo dõi tiến trình đánh giá mà còn hỗ trợ giao tiếp giữa các bên liên quan trong quá trình biên tập. Một số tạp chí khoa học tại Việt Nam đang sử dụng nền tảng Open Journal System (OJS) như Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Trà Vinh...

Công cụ xuất bản số (Digital Publishing Tools): Các nền tảng số giúp chuyển đổi nội dung giấy thành dạng số, tạo điều kiện cho việc xuất bản đa định dạng (HTML, PDF, ePub) và tích hợp các tính năng nâng cao như liên kết tài liệu tham khảo, dữ liệu tương tác và khả năng tìm kiếm nâng cao.

Tích hợp với công nghệ trí tuệ nhân tạo: Một số nền tảng hiện nay đã tích hợp các công cụ AI hỗ trợ kiểm tra đạo văn, phân tích nội dung, dự đoán xu hướng nghiên cứu và gợi ý bài viết liên quan, từ đó nâng cao chất lượng nội dung của tạp chí.

Như vậy, nền tảng số không chỉ đơn thuần là một công cụ kỹ thuật mà còn là cầu nối,

tạo ra môi trường làm việc năng động, liên tục cập nhật và tương tác thông tin giữa các khâu trong quy trình quản lý và xuất bản tạp chí khoa học.

Với sự phát triển của hạ tầng số và nền tảng số, bảo mật và an toàn thông tin đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm đảm bảo cho hoạt động của các tạp chí khoa học không bị gián đoạn trước các phương thức tấn công mạng. Các mối đe dọa từ tấn công DDoS, malware và hacking không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động xuất bản mà còn làm tổn hại uy tín của tạp chí. Một hệ thống an toàn thông tin mạnh mẽ giúp phát hiện và phòng ngừa sớm các nguy cơ, đảm bảo hệ thống luôn trong trạng thái an toàn.

Sự thành công của chuyển đổi số tạp chí khoa học không chỉ phụ thuộc vào việc đầu tư riêng lẻ vào từng yếu tố mà còn cần xây dựng một hệ sinh thái đồng bộ, trong đó hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin tương hỗ với nhau. Một hạ tầng số vững mạnh là tiền đề để xây dựng nền tảng số hiệu quả, trong khi đó, các chính sách an toàn thông tin cần được tích hợp ngay từ giai đoạn hình thành để đảm bảo mọi thông tin đều được bảo vệ. Chẳng hạn, khi các tạp chí khoa học triển khai hệ thống quản lý bài báo trực tuyến, việc kết hợp cơ chế bảo mật dữ liệu như mã hóa đường truyền và xác thực người dùng sẽ giúp ngăn chặn truy cập trái phép, từ đó bảo vệ thông tin cá nhân và nội dung bài báo. Đồng thời, một nền tảng số linh hoạt sẽ cho phép nâng cấp hệ thống bảo mật một cách nhanh chóng khi có các mối đe dọa mới xuất hiện.

Kết quả khảo sát ở Biểu đồ 1 góp phần khẳng định sự ảnh hưởng của hạ tầng số, nền tảng số đối với chuyển đổi số tạp chí khoa học. Về cơ sở dữ liệu, có 63/203 (31,1%) ý kiến cho rằng yếu tố này “hoàn toàn ảnh hưởng” đến chuyển đổi số, 117/203 (57,6%) cho rằng có “ảnh hưởng” đến chuyển đổi số. Chỉ có 18/203 (8,8%) ý kiến cho rằng chỉ “ảnh hưởng một phần” và 5/203 (2,5%) ý kiến cho rằng “hoàn toàn không ảnh hưởng”. Về nền tảng công nghệ, có 77/203 (37,9%) ý kiến cho rằng yếu tố này “hoàn toàn ảnh hưởng” đến chuyển đổi số, 105/203 (51,7%) ý kiến cho rằng có “ảnh hưởng” đến chuyển đổi số. Có 15/203 (7,4%) ý kiến cho rằng chỉ “ảnh hưởng một phần” và 6/203 (3%) ý kiến cho rằng “không ảnh hưởng và “hoàn toàn không ảnh hưởng”. Kết quả trên phù hợp với những ý kiến phỏng vấn sâu. Một ý kiến từ một công chức của cơ quan quản lý báo chí cho rằng: “Việc sử dụng các nền tảng quản lý bài báo, hệ thống xuất bản trực tuyến, công cụ kiểm tra đạo văn, công cụ hỗ trợ xét duyệt bài báo tự động, và các nền tảng chia sẻ nghiên cứu là yếu tố quan trọng để chuyển đổi số thành công. Nếu cơ sở hạ tầng công nghệ không được đầu tư đúng mức hoặc thiếu tính ổn định, tạp chí sẽ gặp khó khăn trong việc thực hiện chuyển đổi số” (PVS. 03).

3.3. Sự đồng nhất về tổ chức và chuyên môn

Một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số của các tạp chí khoa học là sự đồng nhất giữa tổ chức và chuyên môn của tạp chí. Tính nhất quán về cấu trúc tổ chức và chuyên môn không chỉ giúp tối ưu hóa quy trình mà còn tạo điều kiện

thuận lợi để áp dụng các công nghệ mới một cách hiệu quả.

Kết quả khảo sát từ Biểu đồ 1 cho thấy có 81/203 (39,9%) ý kiến cho rằng yếu tố nhân lực sẽ “ảnh hưởng hoàn toàn”, cao hơn so với các yếu tố khác như tài chính hay quy trình hoạt động. Ngoài ra, có 100/203 (49,3%) ý kiến cho rằng nhân lực sẽ có “ảnh hưởng” đến việc đổi mới hoạt động của tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số, cho thấy những người tham gia khảo sát đều đánh giá cao vai trò của nguồn nhân lực trong việc chuyển đổi số tạp chí khoa học.

Sự đồng nhất trong tổ chức của một tạp chí khoa học bao gồm sự tham gia trực tiếp của người đứng đầu tạp chí và trong nhiều trường hợp, là người đứng đầu cơ quan chủ quản vào quá trình chuyển đổi số; việc thiết lập một hệ thống quản lý rõ ràng, sự phối hợp giữa các bộ phận, và định hướng chung cho hoạt động xuất bản; sự thành thạo nghiệp vụ của chuyên viên trong bộ phận. Khi có sự đồng nhất này, việc triển khai các nền tảng số sẽ dễ dàng hơn, do có sự thống nhất trong quy trình xử lý và luồng công việc. Chẳng hạn, các tạp chí khoa học có cấu trúc tổ chức nhất quán có thể dễ dàng áp dụng hệ thống quản lý bài viết trực tuyến, giúp nâng cao hiệu suất làm việc của ban biên tập. Nhờ có sự đồng nhất trong cơ cấu tổ chức, các quy trình như phản biện bài báo, xuất bản, và phân phối nội dung trở nên hiệu quả hơn. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian mà còn cải thiện tính minh bạch và độ chính xác của quá trình xuất bản.

Ý kiến phỏng vấn sâu cũng đánh giá cao vai trò của nguồn nhân lực, nhất là người đứng đầu trong quá trình chuyển đổi số tạp chí khoa học: “Tôi cho rằng có 2 yếu tố ảnh hưởng tới việc đổi mới hoạt động của tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số hiện nay, đó là sự quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số theo đúng xu thế của người đứng đầu các trường đại học và thái độ đầu tư tích cực, đúng trọng tâm, trọng điểm của các tạp chí để thực hiện đúng tinh thần phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, đặc biệt là “dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung” (PVS. 02). Ngoài ra, cần phải quan tâm đến “định hướng của cơ quan chủ quản tạp chí khoa học; sự chỉ đạo của lãnh đạo tạp chí khoa học” (PVS. 04).

Bên cạnh đó, việc thống nhất về cơ cấu tổ chức còn hỗ trợ cho việc áp dụng công nghệ hội tụ trong nhiều khía cạnh như kiểm tra đạo văn, đánh giá chất lượng bài báo, và quản lý tài liệu khoa học. Nếu tổ chức tạp chí không có sự đồng bộ, việc tích hợp công nghệ này sẽ gặp nhiều trở ngại do các quy trình khác nhau có thể không tương thích với hệ thống số.

Ngoài yếu tố tổ chức, sự đồng nhất trong chuyên môn cũng đóng vai trò quan trọng trong chuyển đổi số tạp chí khoa học. Theo đó, quy trình hoạt động của tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số cũng là một trong những khía cạnh ảnh hưởng đến sự đồng nhất về chuyên môn. Kết quả khảo sát từ Biểu đồ 3.1 cho thấy có 58/203 (28,6%) ý kiến cho rằng yếu tố quy trình hoạt động của tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số sẽ

“ảnh hưởng hoàn toàn” và 118/203 (58,1%) ý kiến cho rằng “có ảnh hưởng” đến việc đổi mới hoạt động của tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số. Có ý kiến phỏng vấn sâu cho rằng: “*Trình độ nhân sự và khả năng thích ứng với công nghệ là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của quá trình số hóa. Đội ngũ biên tập viên, phản biện viên cần được đào tạo chuyên sâu về quy trình xuất bản trực tuyến, tiêu chuẩn học thuật quốc tế, trong khi tác giả cũng cần thích ứng với hệ thống nộp bài và phản biện số hóa. Nếu nhân sự không được đào tạo bài bản, quá trình chuyển đổi có thể gặp khó khăn trong vận hành và quản lý xuất bản*” (PVS.05). Rõ ràng là, khi các nhà nghiên cứu, tác giả, người phản biện và ban biên tập có chung một hiểu biết về quy trình làm việc và tiêu chuẩn xuất bản tạp chí khoa học, quá trình số hóa trở nên dễ dàng hơn. Một hệ thống xuất bản khoa học số hóa yêu cầu các tác giả và ban biên tập hiểu rõ về cách sử dụng các công cụ trực tuyến như phần mềm quản lý bài báo, hệ thống phản biện trực tuyến, và các nền tảng dữ liệu mở. Bên cạnh đó, cần phải có nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin được đào tạo phù hợp để quản lý, vận hành hệ thống. Khi có sự đồng nhất trong chuyên môn, việc tiếp nhận và sử dụng công nghệ số sẽ diễn ra nhanh hơn, giúp tối ưu hóa hoạt động của tạp chí. Ngoài ra, sự đồng nhất chuyên môn còn giúp tăng cường tính liên kết giữa các tạp chí khoa học, tạo ra một hệ thống chia sẻ dữ liệu bài báo xuất bản minh bạch và hiệu quả. Các tạp chí có sự thống nhất về tiêu chuẩn khoa học có thể dễ dàng tích hợp vào các cơ sở dữ liệu khoa học toàn cầu, giúp nâng cao khả năng truy cập và tính phổ biến của công trình nghiên cứu.

Mặc dù sự đồng nhất trong tổ chức và chuyên môn mang lại nhiều lợi ích, việc duy trì sự đồng nhất này trong quá trình chuyển đổi số cũng gặp không ít thách thức. Một trong những khó khăn chính là sự thay đổi công nghệ, công cụ xử lý bản thảo, đòi hỏi các tạp chí khoa học phải thích nghi nhanh chóng. Nếu không có một hệ thống đào tạo và cập nhật kiến thức thường xuyên, quá trình số hóa có thể bị gián đoạn.

3.4. Tác giả, người phản biện và độc giả

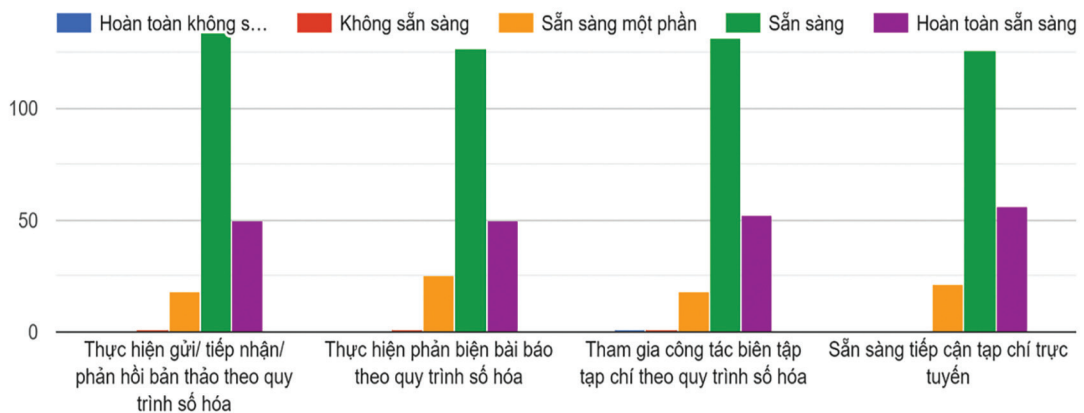
Chuyển đổi số sẽ thay đổi cách mà các tác giả tương tác với tạp chí khoa học. Trước đây, việc gửi bài báo khoa học thường diễn ra theo quy trình thủ công, bao gồm in ấn, gửi hồ sơ qua bưu điện hoặc gửi qua email và chờ đợi thời gian phản hồi kéo dài. Tuy nhiên, với nền tảng số, tác giả có thể nộp bài trực tuyến, theo dõi tiến trình xét duyệt theo thời gian thực và nhận phản hồi từ các chuyên gia phản biện một cách nhanh chóng. Điều này giúp rút ngắn thời gian xuất bản, cải thiện hiệu quả công bố nghiên cứu. Chuyển đổi số cũng giúp tác giả dễ dàng tiếp cận các tạp chí khoa học trên phạm vi toàn cầu, không bị giới hạn bởi địa lý hay ngôn ngữ. Trong khi đó, các công cụ như trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân tích dữ liệu, kiểm tra đạo văn, cải thiện biểu đồ và thậm chí hỗ trợ biên tập nội dung các bài báo nhanh hơn. Những thay đổi này đặt ra yêu cầu tác giả bào báo khoa học cũng phải có nhận thức đúng về chuyển đổi số tạp chí khoa học; được hướng dẫn các kỹ

năng cần thiết để thực hiện tốt các thao tác tương tác với tòa soạn như gửi bài, nhận kết quả phản biện, chỉnh sửa và gửi lại bài, truy cập bài báo đã xuất bản trên các nền tảng kỹ thuật số của tạp chí để các khâu trong quá trình xuất bản bài báo không bị gián đoạn hay trì hoãn.

Đối với người phản biện, trước đây, các nhà bình duyệt thường phải nhận bài báo qua email hoặc thậm chí bản in giấy, sau đó gửi phản hồi bằng cách tương tự. Hiện nay, nền tảng số cho phép quy trình bình duyệt diễn ra trực tuyến trên các hệ thống quản lý bài báo như ScholarOne, Editorial Manager hoặc Open Journal Systems (OJS). Điều này giúp các nhà bình duyệt dễ dàng truy cập bài viết, nhận xét và trao đổi với tác giả hoặc biên tập viên mà không cần xử lý giấy tờ phức tạp. Ngoài ra, nhờ các nền tảng số, biên tập viên có thể dễ dàng tìm kiếm các chuyên gia phù hợp để mời tham gia bình duyệt, ngay cả khi họ ở nhiều quốc gia khác nhau. Điều này giúp đảm bảo chất lượng đánh giá chuyên sâu hơn, đồng thời giảm tình trạng thiếu hụt chuyên gia bình duyệt trong một số lĩnh vực chuyên môn. Với các nền tảng chuyển đổi số, nhiều tạp chí khoa học hiện đã áp dụng mô hình bình duyệt mở thay cho phản biện kín như truyền thống, cho phép công khai danh tính và nhận xét của nhà bình duyệt. Điều này giúp tăng cường trách nhiệm và minh bạch trong phản biện khoa học, đồng thời khuyến khích đối thoại trực tiếp giữa tác giả và nhà phản biện để cải thiện chất lượng bài báo. Ngoài ra, việc mở rộng phạm vi lựa chọn chuyên gia giúp hạn chế sự thiên vị và nâng cao tính khách quan của quá trình phản biện.

Đối với độc giả, chuyển đổi số giúp độc giả dễ dàng truy cập, tìm kiếm và chia sẻ nội dung, tuy nhiên, cũng tạo ra những thách thức về việc duy trì trải nghiệm trên các nền tảng số. Một trong những xu hướng quan trọng của chuyển đổi số là cá nhân hóa nội dung dựa trên thói quen đọc của độc giả. Các tờ báo, tạp chí đại chúng dễ dàng đáp ứng cho người đọc thông qua sự hỗ trợ của các công cụ AI. Tuy nhiên, các tạp chí khoa học cần đảm bảo rằng sự cá nhân hóa không làm mất đi tính khách quan và khoa học của thông tin. Bên cạnh đó, với sự gia tăng của nội dung trực tuyến, các tạp chí khoa học cần đặc biệt chú trọng đến tính xác thực và độ tin cậy của thông tin. Việc kiểm duyệt, bình duyệt và bảo vệ bản quyền là những yếu tố cần thiết để duy trì uy tín của các bài báo khoa học đối với công chúng trong thời đại số hóa.

Sự sẵn sàng của tác giả, người phản biện và độc giả là một trong những yếu tố đảm bảo cho quá trình chuyển đổi số tạp chí khoa học được thực hiện thành công. Khảo sát 203 người trong nghiên cứu này cho thấy hầu hết người được hỏi đều sẵn sàng cộng tác hoặc tham gia trong việc đổi mới hoạt động tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số (Biểu đồ 2).

Biểu đồ 2. Mức độ sẵn sàng cộng tác để chuyển đổi số tạp chí khoa học

(Nguồn: Khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Kết quả từ Biểu đồ 2 cho thấy, mức độ sẵn sàng thực hiện gửi/tiếp nhận/phản hồi bản thảo theo quy trình số hóa, thực hiện phản biện bài báo, tham gia công tác biên tập tạp chí khoa học theo quy trình số hóa, tiếp cận tạp chí trực tuyến đều ở mức cao, khoảng từ 24,6% - 27,6% người có mức độ “hoàn toàn sẵn sàng” và 62,1 - 66% người có mức độ “sẵn sàng”. Đây sẽ là yếu tố thuận lợi cho quá trình đổi mới hoạt động của tạp chí khoa học theo hướng chuyển đổi số.

Như vậy, có thể thấy chuyển đổi số trong các tạp chí khoa học không chỉ đơn thuần là việc đưa nội dung lên nền tảng kỹ thuật số mà còn là quá trình quản lý trải nghiệm của các bên liên quan, từ tác giả, người phản biện, người biên tập, phê duyệt đến độc giả. Điều này đòi hỏi sự kết hợp giữa công nghệ, mô hình quản lý và chất lượng nội dung nhằm tạo ra một môi trường tạp chí khoa học chuyển đổi số đáng tin cậy và hấp dẫn.

4. Kết luận

Quá trình chuyển đổi số của tạp chí khoa học không chỉ là xu thế tất yếu trong thời đại số mà còn là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và khả năng tiếp cận tri thức. Kết quả nghiên cứu cho thấy, chuyển đổi số chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố liên kết chặt chẽ với nhau, gồm: chiến lược chuyển đổi số, sự đồng nhất giữa tổ chức và chuyên môn, hạ tầng và nền tảng số, cùng với vai trò của tác giả, người phản biện và độc giả.

Trước hết, chiến lược chuyển đổi số là yếu tố định hướng, giữ vai trò cốt lõi trong việc xác định lộ trình, nguồn lực và giải pháp phù hợp. Một chiến lược rõ ràng, gắn liền với đặc thù tạp chí khoa học sẽ tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững. Song song đó, sự phối hợp đồng bộ giữa các bộ phận chuyên môn, kỹ thuật và quản lý giúp tối ưu hóa quy trình, đảm bảo tính linh hoạt và nhất quán trong thực hiện. Về mặt kỹ thuật, hạ tầng và nền tảng số cùng với an toàn thông tin là điều kiện thiết yếu để triển khai hệ thống quản lý tạp chí, lưu trữ nội dung, phản biện và xuất bản trực tuyến. Việc lựa chọn nền tảng phù

hợp, bảo mật dữ liệu và khả năng tích hợp quốc tế sẽ giúp tạp chí nâng cao uy tín và mở rộng ảnh hưởng. Cuối cùng, tác giả, người phản biện và độc giả đều giữ vai trò tích cực trong hệ sinh thái số. Sự tương tác hiệu quả giữa các chủ thể này, thông qua các nền tảng số, góp phần tăng cường tính minh bạch, chất lượng và khả năng tiếp cận tri thức khoa học. Để có thể chuyển đổi số thành công một tạp chí khoa học, cần đáp ứng những yếu tố trên nhằm xây dựng một mô hình tạp chí khoa học hiện đại và hội nhập.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Thông tin và truyền thông (2021). *Cẩm nang chuyển đổi số*. Hà Nội: Nhà xuất bản Thông tin và truyền thông.
- Bộ Thông tin và truyền thông (2024). *Quyết định số 1827/QĐ-BTTTT ngày 24/10/2024 về ban hành Bộ Chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí*.
- Nguyễn Phúc Quân (2024). *Chuyển đổi số tạp chí khoa học tại Việt Nam thực trạng và đề xuất*. Truy xuất từ <https://diendanbaochi.vn/chuyen-doi-so-tap-chi-khoa-hoc-tai-viet-nam-thuc-trang-va-de-xuat-67.html>, trích đọc ngày 02/02/2025.
- Nguyễn Thị Minh Huệ (2019). Xuất bản trực tuyến các tạp chí khoa học xã hội Việt Nam. *Tạp chí Tuyên giáo* số 10/2019.
- Trần Đắc Hiến, Lê Thị Hoa (2022). Chuyển đổi số đối với tạp chí khoa học của Việt Nam. *Tạp chí Thông tin và tư liệu* (1/2022).

